

Số: 977/TB-UBND

Nam Từ Liêm, ngày 13 tháng 12 năm 2018

THÔNG BÁO

Về việc tổ chức thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ hạng IV lên hạng III đối với giáo viên mầm non, giáo viên tiểu học thuộc các cơ sở giáo dục công lập trực thuộc UBND Quận năm 2018

Thực hiện Quyết định số 6267/QĐ-UBND ngày 16/11/2018 của UBND Thành phố về việc phê duyệt Đề án tổ chức thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ hạng IV lên hạng III đối với giáo viên mầm non, tiểu học các cơ sở giáo dục công lập trực thuộc các sở, UBND quận, huyện, thị xã thành phố Hà Nội năm 2018; Thông báo số 2795/TB- HĐ TTHGGVIII ngày 04/12/2018 của Hội đồng thi thăng hạng giáo viên từ hạng IV lên hạng III thành phố Hà Nội về việc Tổ chức thi thăng hạng giáo viên mầm non, tiểu học từ hạng IV lên hạng III thành phố Hà Nội năm 2018, UBND quận Nam Từ Liêm thông báo về việc tổ chức thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ hạng IV lên hạng III đối với giáo viên mầm non, giáo viên tiểu học thuộc các cơ sở giáo dục công lập trực thuộc UBND Quận năm 2018 với các nội dung cụ thể như sau:

1. Đối tượng:

Viên chức chuyên ngành giáo dục, công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý (sau đây gọi chung là giáo viên), đã được bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hạng IV theo quy định tại các Thông tư liên tịch của Bộ Giáo dục và Đào tạo - Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non, tiểu học công lập, đang làm việc trong các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học công lập thuộc Thành phố, có khả năng đảm nhận hoặc đang làm việc ở vị trí việc làm phù hợp với chức trách, nhiệm vụ của chức danh nghề nghiệp giáo viên hạng III.

Các chức danh nghề nghiệp hạng IV, cụ thể là:

- Giáo viên mầm non hạng IV, mã số V.07.02.06 (thăng hạng lên Giáo viên mầm non hạng III, mã số V.07.02.05),
- Giáo viên tiểu học hạng IV, mã số V.07.03.09 (thăng hạng lên Giáo viên tiểu học hạng III, mã số V.07.03.08).

2. Điều kiện, tiêu chuẩn:

Giáo viên đăng ký dự thi thăng hạng khi có đủ các điều kiện, tiêu chuẩn sau đây:

2.1. Điều kiện, tiêu chuẩn chung:

a) Cơ sở giáo dục nơi giáo viên đang công tác có nhu cầu về vị trí việc làm của chức danh nghề nghiệp giáo viên hạng III và được UBND Quận có văn bản cử tham dự kỳ thi thăng hạng;

b) Giáo viên được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên trong 03 (ba) năm học liên tục tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ (các năm học: 2015- 2016, 2016- 2017, 2017- 2018 và đến hết tháng 12 năm 2018); có đủ phẩm chất và đạo đức nghề



nghiệp; không trong thời gian bị thi hành kỷ luật hoặc đã có thông báo về việc xem xét xử lý kỷ luật của cơ quan, đơn vị có thẩm quyền.

c) Giáo viên có đủ tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên hạng III; đáp ứng yêu cầu về trình độ đào tạo, yêu cầu về bồi dưỡng, năng lực chuyên môn nghiệp vụ của chức danh nghề nghiệp dự thi tương ứng và yêu cầu về thời gian giữ chức danh hạng IV hoặc tương đương (tính đến 31/12/2018) theo quy định tại các Thông tư liên tịch của Bộ Giáo dục và Đào tạo- Bộ Nội vụ Quy định mã số, chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non, giáo viên tiểu học công lập, trong đó có yêu cầu về trình độ ngoại ngữ và tin học, như sau:

- Có chứng chỉ ngoại ngữ bậc 2 (A2) trở lên theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam (sau đây viết tắt là Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT), hoặc chứng chỉ ngoại ngữ trình độ B tương đương trình độ A2 (thực hiện theo Công văn số 6089/BGDĐT-CCVC ngày 27/10/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo gửi Bộ Nội vụ), hoặc có chứng chỉ tiếng dân tộc đối với vị trí việc làm có yêu cầu tiếng dân tộc.

Giáo viên dạy ngoại ngữ phải có trình độ ngoại ngữ thứ hai đạt bậc 2 (A2) trở lên theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT.

Chứng chỉ ngoại ngữ trình độ C, B1, B2, C1, C2; các chứng chỉ tiếng Anh quốc tế đã cấp, được công nhận và còn thời hạn sử dụng có giá trị thay thế trình độ bậc 2 quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT.

- Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin (sau đây viết tắt là Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT).

Chứng chỉ tin học ứng dụng A, B, C đã cấp có giá trị sử dụng tương đương với chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản (theo quy định tại Điều 23 Thông tư liên tịch số 17/2016/TTLT-BGDĐT-BTTTT ngày 21/6/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Thông tin và Truyền thông quy định tổ chức thi và cấp chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin).

Theo quy định tại Điều 9 Thông tư số 20/2017/TT- BGDĐT: Giáo viên tham dự kỳ thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp năm 2018 chưa yêu cầu có chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp hạng III và chưa yêu cầu điều kiện về thời gian giữ hạng IV tối thiểu từ đủ 01 (một) năm trở lên. Các trường hợp trúng tuyển kỳ thăng hạng, nếu chưa có chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp hạng III, phải hoàn thành chương trình và được cấp chứng chỉ bồi dưỡng trong thời gian 01 (một) năm kể từ ngày công bố kết quả thăng hạng để hoàn thiện hồ sơ trước khi trình cấp có thẩm quyền quyết định bổ nhiệm vào chức danh nghề nghiệp hạng III. Trường hợp giáo viên được cử đi bồi dưỡng để hoàn chỉnh tiêu chuẩn của hạng chức danh nghề nghiệp hạng III mà không tham gia khóa bồi dưỡng hoặc kết quả học tập không đạt yêu cầu thì không được bổ nhiệm vào hạng chức danh nghề nghiệp trúng tuyển trong kỳ thi thăng hạng và không bảo lưu kết quả kỳ thi đã tham dự.

2.2. Điều kiện, tiêu chuẩn riêng theo từng chức danh nghề nghiệp:

Giáo viên có đủ tiêu chuẩn chung như Mục 2.1 trên đây và đáp ứng các yêu cầu theo quy định tại các Thông tư liên tịch của Bộ Giáo dục và Đào tạo- Bộ Nội vụ:

a) Đối với Giáo viên mầm non hạng IV thi thăng hạng lên Giáo viên mầm non hạng III: Điều 5 Thông tư liên tịch số 20/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 14/9/2015 Quy định mã số, chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non, trong đó yêu cầu:

- Có bằng tốt nghiệp cao đẳng sư phạm mầm non trở lên, thời gian được cấp bằng tốt nghiệp cao đẳng sư phạm mầm non trước khi thi thăng hạng từ đủ 01 (một) năm trở lên;

- Được công nhận là chiến sĩ thi đua cấp cơ sở hoặc giáo viên dạy giỏi cấp trường trở lên;

- Có thời gian công tác giữ chức danh giáo viên mầm non hạng IV hoặc tương đương từ đủ 3 (ba) năm trở lên.

b) Đối với Giáo viên tiểu học hạng IV thi thăng hạng lên Giáo viên tiểu học hạng III: Điều 5 Thông tư liên tịch số 21/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 16/9/2015 Quy định mã số, chức danh nghề nghiệp giáo viên tiểu học công lập, trong đó yêu cầu:

- Có bằng tốt nghiệp cao đẳng sư phạm tiểu học hoặc cao đẳng sư phạm các chuyên ngành phù hợp với bộ môn giảng dạy trở lên; thời gian được cấp bằng tốt nghiệp cao đẳng sư phạm trước khi thi thăng hạng từ đủ 01 (một) năm trở lên;

- Được công nhận là chiến sĩ thi đua cấp cơ sở hoặc giáo viên dạy giỏi hoặc giáo viên chủ nhiệm giỏi hoặc tổng phụ trách đội giỏi cấp trường trở lên;

- Có thời gian giữ chức danh giáo viên tiểu học hạng IV hoặc tương đương từ đủ 3 (ba) năm trở lên.

Mốc thời gian tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ: 31/12/2018.

3. Hồ sơ của giáo viên đăng ký dự thi:

3.1. Hồ sơ đăng ký dự thi thăng hạng của giáo viên:

Hồ sơ đăng ký dự thi thăng hạng của giáo viên thực hiện theo quy định tại Điều 10 Thông tư số 12/2012/TT-BNV ngày 18/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định về chức danh nghề nghiệp và thay đổi chức danh nghề nghiệp đối với viên chức (sau đây viết tắt là Thông tư số 12/2012/TT-BNV).

Hồ sơ được đựng trong túi bằng bìa cứng cỡ 25cm x 34cm, bên ngoài ghi rõ: Hồ sơ đăng ký thi thăng hạng giáo viên mầm non/ tiểu học từ hạng IV lên hạng III năm 2018, họ và tên của người đăng ký dự thi, thống kê đầy đủ danh mục các giấy tờ có trong hồ sơ và số điện thoại cần liên hệ. Tài liệu trong hồ sơ sắp xếp theo đúng thứ tự sau đây, bao gồm:

a) Đơn đăng ký dự thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp (theo mẫu số 1);

b) Bản sơ yếu lý lịch của giáo viên có xác nhận của Hiệu trưởng nhà trường nơi giáo viên công tác hoặc của UBND Quận đối với giáo viên là Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng (theo mẫu sơ yếu lý lịch ban hành kèm theo Thông tư số 12/2012/TT-BNV, mẫu số 2);

c) Bản nhận xét, đánh giá giáo viên hoàn thành tốt nhiệm vụ trong thời gian công tác 03 năm học liên tục tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ của Hiệu trưởng trường mầm non, tiểu học công lập đối với giáo viên không giữ chức vụ quản lý hoặc của Chủ tịch UBND Quận đối với Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng (các năm học: 2015- 2016, 2016-2017, 2017- 2018 và đến hết tháng 12 năm 2018, theo mẫu số 3);

d) Bản sao văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của chức danh nghề nghiệp đăng ký dự thi theo quy định, được cơ quan có thẩm quyền chứng thực (như đã liệt kê tại Mục 2 trên đây);

Các loại văn bằng, chứng chỉ bằng tiếng nước ngoài phải được công chứng, dịch thuật sang Tiếng Việt.

Giấy xác nhận học bằng tiếng nước ngoài tại Việt Nam của cơ sở đào tạo đối với trường hợp tốt nghiệp đại học, sau đại học học bằng tiếng nước ngoài tại Việt Nam; Giấy xác nhận văn bằng được cấp bởi Trung tâm Công nhận văn bằng, Cục Quản lý chất lượng- Bộ Giáo dục và Đào tạo đối với trường hợp tốt nghiệp đại học, sau đại học tại nước ngoài;

đ) Bản sao các quyết định tuyển dụng, trong đó bao gồm: Quyết định công nhận kết quả tuyển dụng của cấp có thẩm quyền/ Quyết định tuyển dụng viên chức; Quyết định bổ nhiệm ngạch; Quyết định tiếp nhận, điều động (nếu có); Quyết định bổ nhiệm chức vụ lãnh đạo, quản lý (đối với Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng); Hợp đồng làm việc theo quy định tại Nghị định số 116/2003/NĐ-CP và Nghị định số 29/2012/NĐ-CP; Quyết định nâng bậc lương hiện hưởng;

e) Bản sao chứng thực, công chứng các loại giấy tờ khác chứng minh thành tích trong quá trình công tác (Giấy chứng nhận chiến sĩ thi đua cấp cơ sở, Quyết định/Thông báo/Văn bản công nhận giáo viên dạy giỏi cấp trường...), giấy tờ chứng minh đủ điều kiện miễn thi ngoại ngữ, tin học (nếu có).

3.2. Trách nhiệm quản lý hồ sơ đăng ký dự thi:

a) Chủ tịch UBND Quận xét duyệt, thẩm định hồ sơ, quyết định cử giáo viên có đủ các tiêu chuẩn, điều kiện tham dự kỳ thi và lưu giữ, quản lý hồ sơ đăng ký dự thi theo quy định.

b) Giáo viên dự thi thăng hạng phải chịu trách nhiệm về tính trung thực đối với các nội dung, tài liệu trong hồ sơ dự thi thăng hạng. Giáo viên sử dụng văn bằng, chứng chỉ không hợp pháp, kê khai không đúng sự thật để đủ tiêu chuẩn, điều kiện dự thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp, khi bị phát hiện sẽ bị xử lý kỷ luật theo quy định của pháp luật và bị hủy kết quả thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp.

4. Nội dung, hình thức thi, xác định người trúng tuyển:

4.1. Nội dung, hình thức thi:

Hình thức thi: Trắc nghiệm trên máy vi tính. Giáo viên thực hiện 04 bài thi trong 01 buổi thi.

Nội dung và thời gian thi cụ thể như sau:

a) Môn kiến thức chung

- Nội dung thi: Kiến thức, năng lực hiểu biết của giáo viên dự thi về Luật Viên chức, pháp luật chuyên ngành, những vấn đề cơ bản về cơ sở giáo dục và giáo viên

theo cấp học hiện đang giảng dạy. Vận dụng các kiến thức, hiểu biết về các vấn đề nêu trên để đưa ra giải pháp đối với các vấn đề nảy sinh trong thực tế của cấp học phù hợp với tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên hạng III;

- Thời gian thi: 30 phút.

b) Môn chuyên môn, nghiệp vụ

- Nội dung thi: Hiểu biết của giáo viên dự thi về nhiệm vụ của giáo viên hạng III; trình độ năng lực chuyên môn nghiệp vụ của giáo viên dự thi theo yêu cầu tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên hạng III; năng lực phân tích, đánh giá các vấn đề đặt ra trong thực tiễn thực hiện nhiệm vụ giáo viên hạng III gắn với yêu cầu về tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên hạng III và thực trạng giáo dục theo cấp học hiện đang giảng dạy.

- Thời gian thi: 45 phút.

c) Môn ngoại ngữ

- Nội dung thi: kiểm tra các kỹ năng đọc hiểu, viết một trong năm thứ tiếng: Anh, Pháp, Nga, Đức, Trung Quốc ở trình độ bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT. Đối với giáo viên dạy một trong các ngoại ngữ nêu trên thì phải thi ngoại ngữ thứ 2 trình độ bậc 2 theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT.

- Thời gian thi: 45 phút.

d) Môn tin học

- Nội dung thi: Kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định của tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên hạng III.

- Thời gian thi: 45 phút.

4.2. Điều kiện miễn thi môn ngoại ngữ, môn tin học:

Giáo viên nộp 02 bản chứng thực (hoặc công chứng dịch thuật) văn bản minh chứng được miễn thi, 01 bản lưu trong hồ sơ, 01 bản gửi Hội đồng thi Thành phố.

a) Miễn thi ngoại ngữ đối với giáo viên dự thi thuộc một trong các trường hợp sau:

- Có tuổi đời từ đủ 55 tuổi trở lên đối với nam và từ đủ 50 tuổi trở lên đối với nữ, tính đến ngày 31/12/2018;

- Ở vùng dân tộc thiểu số và miền núi hoặc ở các trường phổ thông dân tộc nội trú/bán trú, có chứng chỉ bồi dưỡng tiếng dân tộc thiểu số do cơ sở đào tạo cấp theo thẩm quyền;

- Đã học tập, nghiên cứu toàn thời gian ở nước ngoài và được cấp bằng đại học, bằng thạc sĩ hoặc bằng tiến sĩ của cơ sở đào tạo nước ngoài sử dụng một trong các ngôn ngữ Anh, Nga, Pháp, Đức, Trung Quốc trong đào tạo; văn bằng đã được Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận theo quy định hiện hành;

- Có bằng tốt nghiệp đại học thứ hai là bằng ngoại ngữ thuộc một trong các ngôn ngữ Anh, Pháp, Nga, Đức, Trung Quốc;

- Có chứng chỉ ngoại ngữ Bậc 3 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam (tương đương cấp B1 trở lên theo Khung tham chiếu chung Châu Âu) hoặc có chứng chỉ Tiếng Anh quốc tế TOEFL PBT 450 điểm, TOEFL CBT 133 điểm, TOEFL iBT 45 điểm, IELTS 4,5 điểm trở lên.

Đối với những chứng chỉ ngoại ngữ có quy định thời hạn sử dụng thì việc miễn thi theo quy định trên đây được tính theo thời hạn ghi trên chứng chỉ và giá trị thời hạn của chứng chỉ đó tính đến ngày 31/12/2018.

Đối với những chứng chỉ ngoại ngữ chưa có quy định thời hạn sử dụng thì giá trị của chứng chỉ được chấp nhận cho đến khi có sự thay đổi về quy định thời hạn sử dụng chứng chỉ ngoại ngữ đó của cơ quan có thẩm quyền.

Đối với giáo viên giảng dạy môn ngoại ngữ thì các quy định miễn thi ngoại ngữ trên đây phải là ngôn ngữ khác với ngoại ngữ đang giảng dạy ở trình độ tương đương.

b) Miễn thi tin học đối với giáo viên dự thi đã tốt nghiệp từ trung cấp chuyên ngành tin học hoặc công nghệ thông tin trở lên.

4.3. Không thực hiện phúc khảo đối với bài thi trắc nghiệm trên máy vi tính:

Trong quá trình làm bài thi, trường hợp phát hiện câu hỏi đề thi trắc nghiệm có sai sót, thí sinh viết đơn khiếu nại ngay sau khi kết thúc buổi thi để Hội đồng thi xem xét, giải quyết (có mẫu, được cung cấp tại địa điểm thi khi cần).

4.4. Xác định người trúng tuyển:

Việc xác định người trúng tuyển trong kỳ thi thăng hạng giáo viên từ hạng IV lên hạng III thực hiện theo quy định tại Điều 14 Thông tư số 12/2012/TT-BNV. Cụ thể như sau:

a) Giáo viên trúng tuyển trong kỳ thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên năm 2018 phải dự thi đủ các bài thi của các môn thi, trừ các môn được miễn theo quy định; có số điểm của mỗi bài thi đạt từ 55 điểm trở lên, các bài thi được máy vi tính chấm theo thang điểm 100.

b) Giáo viên không đạt trong kỳ thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên năm 2018 không được bảo lưu điểm các môn thi cho các kỳ thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp lần sau.

5. Thời gian, địa điểm, lệ phí dự thi:

5.1. Thời gian, địa điểm tổ chức kỳ thi:

- Thời gian thi: Dự kiến bắt đầu từ Quý I năm 2019, Hội đồng có thông báo Lịch tổ chức kỳ thi cụ thể sau.

- Địa điểm thi: Trung tâm Đào tạo Công nghệ thông tin và Truyền thông, số 01, phố Hoàng Đạo Thúy, quận Thanh Xuân, Hà Nội.

5.2. Lệ phí dự thi:

- Mỗi giáo viên đăng ký dự thi thăng hạng nộp 500.000 đồng (năm trăm ngàn đồng chẵn) lệ phí theo quy định tại Thông tư số 228/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức.

- Lệ phí dự thi được thu khi tiếp nhận hồ sơ và được chuyển về Hội đồng thi (bộ phận Kế toán, Văn phòng Sở Nội vụ, số 18B, phố Lê Thánh Tông, phường Phan Chu Trinh, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội) để nộp vào ngân sách nhà nước theo quy định.

6. Tổ chức thực hiện:

6.1. Giao Hiệu trưởng các trường mầm non, tiểu học công lập trực thuộc:

- Khẩn trương tổ chức hội nghị triển khai nội dung Quyết định số 6267/QĐ-UBND ngày 16/11/2018 của UBND Thành phố về việc phê duyệt Đề án tổ chức thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ hạng IV lên hạng III đối với giáo viên mầm non, tiểu học các cơ sở giáo dục công lập trực thuộc các sở, UBND quận, huyện, thị xã thành phố Hà Nội năm 2018; Thông báo số 2795/TB- HĐ TTHGGVIII ngày 04/12/2018 của Hội đồng thi thăng hạng giáo viên từ hạng IV lên hạng III thành phố Hà Nội về việc Tổ chức thi thăng hạng giáo viên mầm non, tiểu học từ hạng IV lên hạng III thành phố Hà Nội năm 2018 và Thông báo này, đồng thời niêm yết công khai tại Hội đồng sư phạm nhà trường và đăng tải trên trang website của trường các văn bản trên và các văn bản khác có liên quan trong quá trình tổ chức kỳ thi theo hướng dẫn của Hội đồng và Sở Nội vụ Thành phố để cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường được biết và thực hiện.

- Chịu trách nhiệm hướng dẫn giáo viên chuẩn bị, hoàn thiện hồ sơ đăng ký thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ hạng IV lên hạng III đối với giáo viên mầm non, giáo viên tiểu học năm 2018

- Thực hiện rà soát, tổng hợp danh sách giáo viên đủ các điều kiện, tiêu chuẩn dự thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên từ hạng IV lên hạng III theo quy định.

- Thành phần hồ sơ:

+ Công văn của đơn vị về việc đề nghị đăng ký dự thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên từ hạng IV lên hạng III.

+ Báo cáo thực trạng chất lượng đội ngũ, cơ cấu chức danh nghề nghiệp tính đến 31/12/2018 (Mẫu số 4),

+ Danh sách viên chức đủ các điều kiện, tiêu chuẩn dự thi thăng hạng (Mầm non: mẫu số 5.1; Tiểu học: mẫu số 5.2).

(Bản mềm Mẫu số 4, Mẫu số 5.1 và Mẫu số 5.2 gửi về địa chỉ thư công vụ sau: tangocly_namtuliem@hanoi.gov.vn để được tổng hợp, trình UBND Quận báo cáo Hội đồng và UBND Thành phố)

+ Hồ sơ đăng ký dự thi thăng hạng của giáo viên toàn trường được sắp xếp theo thứ tự danh sách tại mẫu số 5.1 và Mẫu số 5.2; Danh mục hồ sơ của từng cá nhân được sắp xếp theo mục 3.1 Thông báo này.

+ Tài liệu minh chứng về việc giáo viên được miễn thi các môn ngoại ngữ, tin học (sắp xếp và đánh số thứ tự theo Danh sách đủ điều kiện, tiêu chuẩn dự thi).

6.2. Giao phòng Nội vụ:

- Triển khai Hội nghị phổ biến, quán triệt, hướng dẫn các trường để thực hiện đầy đủ các nội dung của văn bản này cùng Đề án kèm theo Quyết định số 6267/QĐ-UBND ngày 16/11/2018 của UBND Thành phố và các văn bản khác liên quan trong quá trình tổ chức kỳ thi theo hướng dẫn của Hội đồng và Sở Nội vụ.

- Tham mưu cho UBND Quận ban hành Quyết định thành lập Tổ công tác tiếp nhận hồ sơ đăng ký dự thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ hạng IV lên hạng

- Tổ chức thu, nộp hồ sơ và lệ phí thi thăng hạng theo quy định.
- Tổng hợp, tham mưu cho UBND Quận ban hành văn bản cử giáo viên đi dự thi gửi về Sở Nội vụ Thành phố đúng tiến độ, đúng quy định.
- Tham mưu cho UBND Quận chỉ đạo việc hoàn thiện hồ sơ, nộp hồ sơ của các giáo viên đạt kết quả thăng hạng để bổ nhiệm vào chức danh nghề nghiệp hạng III theo hướng dẫn của Sở Nội vụ Thành phố.

6.3. Giao phòng Giáo dục & Đào tạo Quận:

Phối hợp với phòng Nội vụ rà soát, tổng hợp danh sách viên chức đủ các điều kiện, tiêu chuẩn dự thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên từ hạng IV lên hạng III theo quy định.

7. Thời gian, địa điểm tiếp nhận hồ sơ đăng ký dự thi:

- Thời gian tiếp nhận hồ sơ đăng ký dự thi: Từ ngày 14/12/2018 đến hết ngày 31/12/2018 (trong giờ hành chính vào các ngày làm việc, từ thứ Hai đến thứ Sáu, buổi sáng từ 8h00 đến 11h30, buổi chiều từ 13h30 đến 16h30).

- Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: tại phòng Nội vụ - Trụ sở HĐND&UBND quận Nam Từ Liêm (Số 125 đường Hồ Tùng Mậu, phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, TP. Hà Nội)

Yêu cầu các đơn vị khẩn trương triển khai thực hiện Thông báo này. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, tập hợp gửi UBND Quận (qua phòng Nội vụ) để tổng hợp chung, báo cáo, xin ý kiến chỉ đạo. /.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ Thành phố;
- Đ/c Trần Đức Hoạt-CT UBND Quận; (để báo cáo)
- Các phòng: Nội vụ, GD&ĐT, TCKH,
- VP HĐND&UBND Quận (để đăng tải trên Cổng Thông tin điện tử Quận);
- Các trường MN, TH công lập trực thuộc;
- Lưu: VT, NV.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Thanh Long